

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BYT-VPB1

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

V/v trả lời kiến nghị của cử tri
Thành phố Hồ Chí Minh trước Kỳ họp
thứ 7, Quốc hội khóa XV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh

Bộ Y tế nhận được Công văn số 499/BDN ngày 14/6/2024 của Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc đề nghị trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV, trong đó có một số kiến nghị của cử tri Thành phố Hồ Chí Minh.

Bộ Y tế xin trả lời đối với từng kiến nghị liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành Y tế, cụ thể như sau:

1. Cử tri kiến nghị Bộ Y tế nghiên cứu, đề xuất cơ chế phối hợp về thu hồi, giám sát và xử lý đối với sản phẩm, hàng hóa là thực phẩm không bảo đảm trên thị trường nhằm bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

Hiện nay, các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đã cơ bản hoàn thiện, Bộ Y tế đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/20218 với nhiều cơ chế mới quản lý an toàn thực phẩm; quản lý dựa trên nguy cơ, chuyển mạnh sang hậu kiểm, phân công rõ ràng trách nhiệm quản lý, ... phù hợp với thông lệ quốc tế; đối với chế tài xử lý vi phạm an toàn thực phẩm cũng đã có đầy đủ, ngoài hình thức phạt chính còn áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả. Đối với việc thu hồi, giám sát xử lý đối với sản phẩm hàng hóa là thực phẩm không bảo đảm trên thị trường, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế trong đó quy định cụ thể hình thức, trình tự, thủ tục thu hồi và xử lý sau thu hồi.

2. Gần đây xảy ra nhiều trường hợp bị ngộ độc thực phẩm, đề nghị nghiêm túc và quyết liệt hơn trong công tác quản lý an toàn thực phẩm; tăng cường thanh kiểm tra, giám sát chặt chẽ các cơ sở chế biến suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể tại khu công nghiệp, trường học và cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

3. *Cử tri lo lắng trước tình trạng ngộ độc thực phẩm ngày càng nhiều, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và tính mạng của người dân, cử tri đề nghị Bộ cần tập trung hơn nữa trong công tác kiểm tra, đề xuất tăng mức hình phạt và xử lý nghiêm đối với các trường hợp kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc, ôi thiu, hư hỏng, đảm bảo tính răn đe và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp kinh doanh thực phẩm sạch phục vụ tốt cho sức khỏe cộng đồng.*

Hàng năm, Bộ Y tế phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành liên quan và các cơ quan chức năng địa phương để quản lý, xử lý môi nguy ô nhiễm thực phẩm, khắc phục sự cố an toàn thực phẩm và ngộ độc thực phẩm. Tuy nhiên, thời gian vừa qua xảy ra nhiều vụ ngộ độc thực phẩm, trong đó có cả những vụ có số lượng lớn người bị ngộ độc. Đã có trường hợp cơ sở phải được cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm mới được kinh doanh thực phẩm nhưng lại hoạt động trong thời gian dài mà không có giấy phép, chỉ khi xảy ra ngộ độc mới bị phát hiện. Cũng có trường hợp cơ sở được cấp chứng nhận an toàn thực phẩm nông lâm sản nhưng lại mua nguyên liệu trôi nổi trên thị trường về đóng gói để cung cấp cho bếp ăn, vi phạm nghiêm trọng quy định an toàn thực phẩm.

Bộ Y tế (Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm) đã ban hành kế hoạch và các công văn hướng dẫn, chỉ đạo địa phương triển khai giám sát chủ động các môi nguy ô nhiễm thực phẩm, đảm bảo công tác an toàn thực phẩm; tăng cường thông tin, truyền thông phòng chống ngộ độc thực phẩm, trong đó lưu ý các nhóm sản phẩm có nguy cơ ngộ độc cao; đề nghị các địa phương xây dựng các kế hoạch cụ thể căn cứ theo kế hoạch của Trung ương. Đồng thời, Bộ Y tế cũng tổ chức nhiều hội thảo với các chuyên đề khác nhau như phòng chống ngộ độc thực phẩm tại bếp ăn tập thể khu công nghiệp/khu chế xuất, bếp ăn trường học, phòng chống ngộ độc thực phẩm do độc tố tự nhiên; Bộ Y tế cũng triển khai các đoàn liên ngành Trung ương kiểm tra tình hình triển khai công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm, bảo đảm an toàn thực phẩm tại các địa phương, tháng hành động vì an toàn thực phẩm và hoạt động thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm.

Trong trường hợp không may xảy ra ngộ độc thực phẩm, Bộ Y tế yêu cầu tập trung cứu chữa bệnh nhân, truy xuất nguồn gốc thực phẩm gây ngộ độc. Đối với một số vụ ngộ độc lớn, Bộ Y tế đã thành lập Đoàn công tác trực tiếp làm việc, hướng dẫn các đơn vị chức năng địa phương, kiểm tra thực tế tình hình tại các cơ sở y tế và các cơ sở, địa điểm liên quan đến vụ ngộ độc... Qua các hoạt động trên, công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực

phẩm đã được nâng cao, nhiều vụ vi phạm đã được phát hiện và xử lý nghiêm minh, tạo niềm tin cho người dân về chất lượng thực phẩm.

Trong thời gian tới, Bộ Y tế tiếp tục chỉ đạo các địa phương thực hiện nghiêm Chỉ thị, Công điện của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế về tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu. Khi xảy ra ngộ độc thực phẩm, các ngành phải chủ trì, phối hợp với y tế (nhất là ngành nông nghiệp) để truy xuất nguồn gốc thực phẩm nghi ngờ. Bộ Y tế tiếp tục tăng cường công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm, kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiên quyết không để các cơ sở không đủ điều kiện vẫn kinh doanh thực phẩm, vẫn cung cấp nguyên liệu và thực phẩm cho các bếp ăn tập thể, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; xử lý nghiêm các vi phạm quy định về an toàn thực phẩm và công khai kết quả để cảnh báo cho cộng đồng. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thường xuyên liên tục về các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm, phù hợp với đặc điểm của từng địa phương.

4. Cử tri bức xúc hiện nay việc các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, trong đó có thực phẩm bảo vệ sức khỏe vì lợi nhuận đã bất chấp quảng cáo sai sự thật, gây ảnh hưởng đến quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng, gây bức xúc trong dư luận xã hội; kiến nghị Bộ đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nói chung và thực phẩm bảo vệ sức khỏe, nhất là các cơ sở có dấu hiệu vi phạm về quảng cáo trên các trang thông tin điện tử; phối hợp chặt chẽ cơ quan chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông công khai thông tin các sản phẩm vi phạm, xử lý nghiêm các trang thông tin điện tử quảng cáo sản phẩm sai phạm để người tiêu dùng biết và thận trọng khi mua các sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên thị trường...

Hiện nay, việc quảng cáo thực phẩm được quy định chặt chẽ tại: Luật Quảng cáo năm 2012; Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP; Luật An toàn thực phẩm năm 2010; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm và Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế. Theo đó, tổ chức, cá nhân phải gửi hồ sơ tới cơ quan có thẩm quyền để được xác nhận nội dung trước khi thực hiện quảng cáo. Tuy nhiên, trong quá trình

thực hiện, một số tổ chức, cá nhân chưa tuân thủ quy định về quảng cáo thực phẩm như: quảng cáo mà không được cơ quan có thẩm quyền xác nhận nội dung trước khi thực hiện hoặc quảng cáo vượt tính năng, công dụng đã được phê duyệt. Trong thời gian qua, các trường hợp phát hiện vi phạm quảng cáo thực phẩm đều được cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm theo quy định và được công khai trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Y tế và Cục An toàn thực phẩm¹.

Trong bối cảnh bùng nổ hoạt động thương mại điện tử, nhiều tổ chức, cá nhân kinh doanh, quảng cáo trên các sàn thương mại điện tử và nền tảng mạng xã hội gây khó khăn cho cơ quan quản lý trong việc giám sát, thanh tra, kiểm tra nội dung quảng cáo. Bộ Y tế đã thực hiện giám sát, kiểm tra, thu thập và chuyển các bằng chứng, đường dẫn chứa nội dung vi phạm sang Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin Điện tử), Bộ Công Thương (Cục Thương mại Điện tử và Kinh tế Số) để xử lý theo thẩm quyền. Bộ Y tế cũng thường xuyên phối hợp với các Bộ, ngành và đơn vị liên quan để chấn chỉnh, tăng cường quản lý hoạt động bán hàng trên các trang thương mại điện tử, nhằm ngăn chặn tình trạng quảng cáo và buôn bán thuốc chữa bệnh gia truyền, thực phẩm chức năng không rõ nguồn gốc. Các biện pháp cụ thể mà Bộ Y tế đã triển khai bao gồm:

- Làm việc trực tiếp với Công ty Meta (trước đây là Facebook Inc) để thông báo các quy định pháp luật của Việt Nam về quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe và yêu cầu phối hợp xử lý các trang Facebook vi phạm.

- Tổ chức nhiều buổi làm việc với các cơ quan chức năng như: Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin Điện tử và Thanh tra - Bộ Thông tin và Truyền thông; Cục Thương mại Điện tử và Kinh tế Số - Bộ Công Thương; Cục Văn hóa Cơ sở và Thanh tra - Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch; Cục An ninh mạng - Bộ Công an; Trung tâm Dịch vụ và Quảng cáo - Đài Truyền hình Việt Nam; Trung tâm Dịch vụ và Quảng cáo - Đài Tiếng Nói Việt Nam; Vụ Báo chí Xuất bản - Ban Tuyên giáo Trung ương để tăng cường hiệu lực, hiệu quả

¹ - Năm 2020: xử phạt vi phạm về quảng cáo đối với 48 cơ sở (với 54 hành vi vi phạm), tổng số tiền phạt: 2.265.000.000 đồng (hai tỉ hai trăm sáu mươi lăm triệu đồng).

- Năm 2021: xử phạt vi phạm về quảng cáo đối với 28 cơ sở (với 40 hành vi vi phạm), tổng số tiền phạt: 1.544.500.000 đồng (một tỉ năm trăm bốn mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

- Năm 2022: xử phạt vi phạm về quảng cáo đối với 23 cơ sở, (với 29 hành vi vi phạm), tổng tiền phạt 1.260.000.000 đồng (một tỉ hai trăm sáu mươi triệu đồng).

- Năm 2023, xử phạt 25 hành vi vi phạm về quảng cáo với số tiền phạt là 1.040.000.000 đồng (một tỉ không trăm bốn mươi triệu đồng).

- 06 tháng đầu năm 2024: xử phạt vi phạm về quảng cáo đối với 04 cơ sở, 02 cá nhân (với 15 hành vi), tổng số tiền phạt 555.000.000 đồng (năm trăm năm mươi lăm triệu đồng).

quản lý quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe². Thành lập Tổ phản ứng nhanh để phối hợp xử lý vi phạm quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Ban hành các văn bản gửi các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Công Thương, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Công an và Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương về việc tăng cường phối hợp quản lý hoạt động quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe; chỉ đạo tăng cường quản lý quảng cáo về thực phẩm bảo vệ sức khỏe³.

Trong thời gian tới, Bộ Y tế tiếp tục phối hợp với các Bộ, Ban, ngành và địa phương triển khai các giải pháp tăng cường công tác hậu kiểm, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Công bố công khai tên cơ sở, tên sản phẩm, nội dung vi phạm trên trang vfa.gov.vn và conghaiyte.moh.gov.vn. Thường xuyên phổ biến kiến thức an toàn thực phẩm, cảnh báo về an toàn thực phẩm, khuyến cáo người tiêu dùng biết rằng: Không có thực phẩm chức năng/thực phẩm bảo vệ sức khỏe nào thay thế thuốc chữa bệnh; khi có bệnh, người dân cần tới cơ sở y tế để khám và được điều trị kịp thời. Đề xuất đưa vào văn bản quy phạm pháp luật trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có sản phẩm vi phạm; tạm dừng các thủ tục hành chính khi có sản phẩm của tổ chức, cá nhân có sản phẩm vi phạm; cho phép thu hồi các giấy chứng nhận liên quan khi vi phạm có ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe con người. Đề nghị các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm về quảng cáo thực phẩm chức năng thuộc phạm vi quản lý.

5. Cử tri đề nghị có biện pháp cụ thể để nâng tỷ lệ sinh ở các vùng đô thị, không để tình trạng già hóa dân số từ đó dẫn đến thiếu hụt nguồn lao động trong thời gian sắp tới.

Việt Nam chính thức đạt mức sinh thay thế từ năm 2006 (TFR = 2,09 con/phụ nữ), tuy nhiên mức sinh thay thế chưa thực sự bền vững, xuất hiện xu thế mức sinh thấp. Tổng tỷ suất sinh trên toàn quốc đang có xu hướng giảm

² Từ năm 2020 đến nay, Bộ Y tế đã chuyển 54 công văn tới Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử - Bộ Thông tin và Truyền thông để yêu cầu xử lý 539 đường dẫn chứa nội dung vi phạm, trong đó có 156 đường dẫn chứa nội dung vi phạm của Facebook.

Bộ Y tế đã gửi 35 công văn tới Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công Thương để xử lý 173 đường dẫn chứa nội dung của trang thương mại điện tử và sàn giao dịch thương mại điện tử quảng cáo vi phạm; gửi 03 công văn cho Cục Văn hóa cơ sở - Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch để xử lý vi phạm của diễn viên, người nổi tiếng trong quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

³ - Công văn số 1504/BYT-ATTP ngày 25/3/2022 của Bộ Y tế, tăng cường phối hợp quản lý hoạt động quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Công văn số 4318/BYT-ATTP ngày 10/7/2023 của Bộ Y tế, tăng cường phối hợp quản lý quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Công văn số 734/ATTP-NĐTT ngày 08/4/2024 của Bộ Y tế, tăng cường quản lý thông tin quảng cáo các sản phẩm thực phẩm.

dưới mức sinh thay thế (TFR=2,1) giảm từ 2,11 con/phụ nữ (2021) xuống 2,01 con/phụ nữ (2022) và năm 2023 là 1,96 con/phụ nữ, mức giảm thấp nhất từ năm 2006 trở lại đây và được dự báo là sẽ tiếp tục giảm trong các năm tiếp theo. Xu hướng mức sinh thấp và xuống rất thấp tập trung ở một số đô thị, nơi có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển, đô thị hóa cao: (1) Mức sinh ở thành thị đã xuống thấp hơn mức sinh thay thế trong 20 năm qua và luôn thấp hơn mức sinh ở nông thôn; (2) 02/6 vùng kinh tế - xã hội (Đông Nam bộ, Đồng bằng sông Cửu Long) có mức sinh thấp dưới mức sinh thay thế. Đông Nam Bộ là vùng có thu nhập bình quân/người cao nhất cả nước nhưng lại có mức sinh thấp nhất cả nước, bình quân mỗi phụ nữ sinh 1,47 con/phụ nữ; (3) 21/63 tỉnh, thành phố có mức sinh thấp, chiếm khoảng 39,37% dân số cả nước; hầu hết là những tỉnh nằm ở vùng kinh tế trọng điểm khu vực phía Nam, đô thị hóa cao, tăng trưởng kinh tế nhanh.

Mức sinh thấp kéo dài sẽ để lại nhiều hệ lụy như già hóa dân số nhanh, thiếu hụt lao động, ảnh hưởng đến an sinh xã hội. Xu hướng mức sinh giảm, ngoài tác động về quy mô dân số còn dẫn đến tỷ trọng trẻ em dưới 15 tuổi giảm, tỷ trọng người già tăng lên. Hiện nay, Việt Nam vẫn đang ở trong quá trình già hóa dân số và là một trong những quốc gia có tốc độ già hóa nhanh nhất thế giới. Theo đó, khi mức sinh giảm càng làm thúc đẩy nhanh chóng quá trình già hóa dân số ở nước ta.

Nhằm duy trì vững chắc mức sinh thay thế, đảm bảo tốc độ gia tăng dân số và duy trì cơ cấu dân số trong độ tuổi lao động hợp lý góp phần vào sự phát triển dân số bền vững, ngày 28/4/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 588/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình Điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030, trong đó, tại những địa phương đã đạt mức sinh thay thế và có mức sinh thấp, cần tập trung ưu tiên thực hiện ngay các nhiệm vụ, giải pháp nhằm vận động, hỗ trợ, khuyến khích người dân sinh đủ 02 con:

(1) Điều chỉnh, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích sinh đủ 02 con:

- Bãi bỏ các quy định của các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cộng đồng liên quan đến mục tiêu giảm sinh, tiêu chí giảm sinh con thứ 3 trở lên, ...

- Sửa đổi, bổ sung các chính sách hỗ trợ, khuyến khích các cặp vợ chồng sinh đủ hai con trên cơ sở phân tích, đánh giá tác động của các chính sách về lao động, việc làm, nhà ở; phúc lợi xã hội; giáo dục; y tế;... đến việc sinh ít con; xây dựng, triển khai các mô hình can thiệp thích hợp.

- Chính quyền địa phương nghiên cứu, ban hành các biện pháp hỗ trợ các cặp vợ chồng sinh đủ hai con. Một số nội dung hỗ trợ, khuyến khích cần thí điểm như sau: (i) Hỗ trợ tư vấn, cung cấp dịch vụ hôn nhân và gia đình: Phát triển câu lạc bộ kết bạn trăm năm, hỗ trợ nam, nữ thanh niên kết bạn; tư vấn sức khỏe trước khi kết hôn; khuyến khích nam, nữ kết hôn trước 30 tuổi, không kết hôn muộn và sớm sinh con, phụ nữ sinh con thứ hai trước 35 tuổi,...; (ii) Xây dựng môi trường, cộng đồng phù hợp với các gia đình nuôi con nhỏ. Thí điểm, nhân rộng các dịch vụ thân thiện với người lao động như đưa, đón trẻ, trông trẻ, ngân hàng sữa mẹ, bác sĩ gia đình... Chú trọng quy hoạch, xây dựng các điểm trông, giữ trẻ, nhà mẫu giáo phù hợp với điều kiện của bà mẹ, nhất là các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu đô thị; (iii) Hỗ trợ phụ nữ khi mang thai, sinh con và sinh đủ hai con: Tư vấn, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em bao gồm sàng lọc vô sinh, sàng lọc trước sinh và sau sinh, phòng chống suy dinh dưỡng; tạo điều kiện trở lại nơi làm việc cho phụ nữ sau khi sinh con; giảm thuế thu nhập cá nhân; miễn giảm các khoản đóng góp công ích theo hộ gia đình; ... (iv) Hỗ trợ, khuyến khích các cặp vợ chồng sinh đủ hai con: mua nhà ở xã hội, thuê nhà ở; ưu tiên vào các trường công lập, hỗ trợ chi phí giáo dục trẻ em; xây dựng mô hình quản lý, phát triển kinh tế gia đình; từng bước thí điểm các biện pháp tăng trách nhiệm đóng góp xã hội, cộng đồng đối với những trường hợp cá nhân không muốn kết hôn hoặc kết hôn quá muộn.

(2) Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi: nội dung tuyên truyền, vận động tập trung vào lợi ích của việc sinh đủ hai con; các yếu tố bất lợi của việc kết hôn, sinh con quá muộn; sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội; đối với gia đình và chăm sóc bố, mẹ khi về già. Tập trung vận động nam, nữ thanh niên không kết hôn muộn, không sinh con muộn, mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con và nuôi dạy con tốt.

(3) Mở rộng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình và các dịch vụ có liên quan: xây dựng và triển khai các loại hình phòng, tránh vô sinh từ tuổi vị thành niên tại cộng đồng; đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, phát triển mạng lưới hỗ trợ sinh sản... Để triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thì các điều kiện cần là đảm bảo nguồn lực cho Chương trình; sự phối hợp của các Bộ, ngành và địa phương trong rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách và hướng dẫn thực hiện chính sách về lao động, việc làm, nhà ở, phúc lợi xã hội, giáo dục, y tế... nhằm vận động, khuyến khích người dân sinh đủ hai con.

Ngày 25/01/2021, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 01/2021/TT-BYT hướng dẫn một số nội dung đề địa phương ban hành chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số. Bộ Y tế cũng đã nghiên cứu đưa một số nội dung hỗ trợ, khuyến khích nêu trên vào dự Luật Dân số, dự kiến trình Quốc hội thông qua vào tháng 10/2025.

Tại một số tỉnh, thành phố vùng mức sinh thấp và mức sinh thay thế: Đã ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ, khuyến khích đối tập thể, cá nhân như: Khen, thưởng tiền cho các tập thể là xã, phường, thị trấn, thôn, bản, tổ dân phố đạt và vượt tỷ lệ cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sinh đủ 2 con; hỗ trợ tiền hoặc hiện vật; hỗ trợ các chi phí y tế 1 lần (sinh con) đối với phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi; hỗ trợ giảm học phí từ bậc học mầm non đến bậc trung học phổ thông thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Một số tỉnh đã triển khai, mở rộng các mô hình "Nam, nữ kết hôn trước 30 tuổi và sinh đủ 02 con trước 35 tuổi", "xã, phường, thị trấn đạt chuẩn sinh đủ 2 con"..., điển hình như tỉnh Hậu Giang, Cần Thơ.

6. Cử tri kiến nghị Bộ tiếp tục nghiên cứu xây dựng quy định theo hướng tạo điều kiện chuyển tuyến trên dễ dàng cho người dân khám chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế.

Hiện nay, chính sách thông tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đã được quy định rõ ràng tại Luật Bảo hiểm y tế. Chính sách này nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân có thể bảo hiểm y tế khi có nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh ở tuyến trên, đồng thời đảm bảo quản lý Quỹ Bảo hiểm y tế một cách hiệu quả.

Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 22 Luật Bảo hiểm y tế, từ ngày 01/01/2016, người có thể bảo hiểm y tế tự đi khám bệnh, chữa bệnh không cần giấy chuyển tuyến vẫn được Quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo phạm vi mức hưởng khi đi khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện tuyến huyện trên phạm vi cả nước. Ngoài ra, từ ngày 01/01/2021, theo quy định tại khoản 6 Điều 22 Luật Bảo hiểm y tế, người tham gia bảo hiểm y tế khi tự đi khám bệnh, chữa bệnh không đúng tuyến tại các cơ sở khám, chữa bệnh tuyến tỉnh cũng được Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả chi phí điều trị nội trú theo phạm vi, mức hưởng.

7. Cử tri đề nghị Bộ nghiên cứu xem xét bổ sung vào danh mục thuốc bảo hiểm y tế đối với một số loại bệnh bệnh như suy thận, bệnh nan y, ...; nhằm phục

vu tốt hơn nhu cầu khám, chữa bệnh cho người dân đồng thời bảo đảm quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm y tế.

Với mục tiêu hướng tới thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân, Bộ Y tế luôn chú trọng đến việc xây dựng và hoàn thiện chính sách bảo hiểm y tế, đặc biệt là gói quyền lợi về thuốc để đáp ứng tốt nhất nhu cầu sử dụng thuốc của người bệnh. Hiện nay, Việt Nam được đánh giá là một trong số ít các quốc gia có danh mục thuốc bảo hiểm y tế tương đối đầy đủ và toàn diện, phù hợp với mức phí đóng bảo hiểm y tế.

Theo Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022, Bộ Y tế đã ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế. Danh mục này bao gồm 1.037 hoạt chất/ thuốc hóa dược và sinh phẩm, được chia thành 27 nhóm lớn, và 59 thuốc phóng xạ và chất đánh dấu; trong đó có 76 hoạt chất/ thuốc hóa dược, sinh phẩm thuộc nhóm thuốc điều trị ung thư và điều hòa miễn dịch; 10 hoạt chất/ thuốc hóa dược, sinh phẩm thuộc nhóm thuốc điều trị bệnh đường tiết niệu và dung dịch lọc màng bụng, lọc máu. Thông tư số 05/2015/TT-BYT ngày 17/3/2015 của Bộ Y tế ban hành và hướng dẫn danh mục thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế gồm 229 thuốc đông y, thuốc từ dược liệu chia thành 11 nhóm tác dụng, và 349 vị thuốc cổ truyền chia thành 30 nhóm tác dụng theo y lý y học cổ truyền, không phân theo hạng bệnh viện sử dụng. Bên cạnh đó, danh mục thuốc bảo hiểm y tế tại Việt Nam được ghi dưới dạng tên hoạt chất/thành phần, không ghi hàm lượng và dạng bào chế và tên thương mại. Như vậy, việc lựa chọn thuốc thành phẩm được Quỹ Bảo hiểm y tế thanh toán tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không bị giới hạn bởi chỉ định điều trị, chuyên khoa điều trị, các bệnh cấp tính hay mãn tính.

Trong thời gian tới, Bộ Y tế sẽ tiếp tục rà soát, nghiên cứu và sửa đổi, bổ sung Thông tư ban hành danh mục thuốc được Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả, nhằm mở rộng phạm vi và đảm bảo chất lượng điều trị cho người bệnh. Đồng thời, Bộ Y tế đang chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Thông tư quy định về việc thanh toán trực tiếp chi phí thuốc và thiết bị y tế cho người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế, nhằm khắc phục tình trạng thiếu thuốc do những nguyên nhân khách quan, đảm bảo quyền lợi và nhu cầu điều trị của người tham gia bảo hiểm y tế.

8. Cử tri cho rằng thuốc lá điện tử hiện được sử dụng ngày càng nhiều và gây ra tác hại lớn đến sức khỏe con người, nhất là tuổi thanh thiếu niên, học sinh; đề nghị có nhiều giải pháp căn cơ để tăng cường công tác quản lý nhà

nước về thuốc lá điện tử; đồng thời chỉ đạo các bộ, ngành liên quan làm rõ những quy định của pháp luật liên quan về thuốc lá điện tử cũng như thuốc lá truyền thống để hoàn thiện quy định liên quan trong thời gian tới.

Nghị quyết số 20/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành trung ương Đảng Khoá XII Việt Nam, Luật Phòng chống tác hại thuốc lá, Chiến lược Quốc gia về Phòng chống tác hại của thuốc lá đều đưa ra mục tiêu giảm tỷ lệ sử dụng thuốc lá trong cộng đồng, giảm các yếu tố nguy cơ đối với sức khỏe, giảm tỷ lệ tử vong do sử dụng các sản phẩm thuốc lá gây ra nhằm thực hiện các cam kết của Việt Nam khi tham gia Công ước Khung về kiểm soát thuốc lá và cam kết về phát triển bền vững đến năm 2030⁴.

Hiện nay đang có khoảng trống pháp lý đối với sản phẩm thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng và các sản phẩm thuốc lá mới khác. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012 chưa có khái niệm rõ về các sản phẩm mới này. Thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng hiện đang trở nên phổ biến, đặc biệt là trong nhóm tuổi thanh thiếu niên và học sinh. Sự gia tăng sử dụng sản phẩm này không chỉ gây ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe mà còn tạo ra những hệ lụy xã hội phức tạp. Các nghiên cứu khoa học đã chỉ ra rằng thuốc lá điện tử có thể chứa nhiều chất gây nghiện và độc hại, có nguy cơ gây tổn thương phổi, tim mạch, và đặc biệt là ảnh hưởng đến sự phát triển của não bộ ở thanh thiếu niên. Tuy nhiên, các cơ quan chức năng mới chỉ bắt giữ, xử lý các sản phẩm này dưới hình thức kinh doanh hàng hoá không có hoá đơn, chứng từ, sản phẩm nhập lậu. Một số vụ việc đã xử lý hình sự nhưng chỉ khi phát hiện có chất ma tuý, chất cấm.

Việc sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá là rất cần thiết để khắc phục bất cập và hạn chế nêu trên. Quốc hội cũng đã có chỉ đạo Chính phủ sớm có kế hoạch sửa đổi Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá vào năm 2025. Tuy nhiên, trình tự, thủ tục của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật cần nhiều thời gian. Trong khi đó, thuốc lá mới là vấn đề đang rất nóng, dư luận cực kỳ quan tâm, các sản phẩm có khả năng gây nghiện nhanh, đặc biệt đối tượng học sinh, sinh viên. Theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), cần phải khẩn trương có biện pháp để ngăn chặn kịp thời, tránh có thêm nhiều người trong tương lai nghiện nicotine và nguy hại đến sức khoẻ. Do vậy, Bộ Y tế đã có Báo cáo số 626/BC-BYT ngày 22/5/2024 đề xuất Chính phủ trình Quốc hội ban hành Nghị quyết cấm sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu,

⁴ Công ước Khung về kiểm soát thuốc lá, khuyến cáo của WHO, SEATCA và gần 40 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có 5 nước trong khu vực ASEAN quy định cấm hoàn toàn thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng là Thái Lan, Singapore, Lào, Brunei và Campuchia

quảng cáo thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng và các sản phẩm thuốc mới mới khác có thể sẽ xuất hiện trong tương lai⁵. Cần phải quy định cấm toàn bộ việc sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng và các sản phẩm thuốc lá mới khác để bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bao gồm mọi tổ chức, cá nhân có liên quan vì nếu chỉ đề xuất cấm người dưới 18 tuổi mua, bán, sử dụng; không bán cho người dưới 18 tuổi hay không sử dụng người dưới 18 tuổi mua, bán thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng thì công tác phòng, chống tác hại thuốc lá sẽ không đạt được mục tiêu giảm tỷ lệ hút thuốc lá trong cộng đồng, tạo cơ hội cho trẻ em sử dụng thuốc lá và phát sinh các nguy cơ khác.

Trong thời gian tới, Bộ Y tế sẽ nghiên cứu, tổng hợp để sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét và quyết định phù hợp với tình hình thực tế và các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Trên đây là nội dung trả lời đối với kiến nghị của cử tri Thành phố Hồ Chí Minh liên quan đến lĩnh vực Y tế, Bộ Y tế trân trọng kính gửi Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh để biết, thông tin tới cử tri.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện - UBND TP. HCM;
- VPCP:QHĐP, TH;
- VPQH;
- Các đ/c Thứ trưởng BHYT;
- BHYT: ATTP, DS, BH, PC;
- Công TTĐT Bộ Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, VPB1.

BỘ TRƯỞNG

Đào Hồng Lan

⁵ Giải thích rõ khái niệm về thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, thuốc lá mới khác; quy định cấm sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng và các sản phẩm thuốc lá mới khác và quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan.